

Số: 2600 /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 04 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước
đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP Ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 152/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quy chế số 03-QC/TU ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tỉnh ủy Phú Thọ về Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ tại Tờ trình số 35/TTr-BQLKCN ngày 01/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo- Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CVNCTH;
- Lưu: VT, CT2, GT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang



QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý Nhà nước đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (sau đây viết tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ do Ban Quản lý các Khu công nghiệp (sau đây viết tắt là Ban quản lý) được giao quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban quản lý, các sở, ngành và UBND các huyện, thành, thị (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện) có KCN; các chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý và của từng cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

2. Dựa trên các quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo sự chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Phân công rõ ràng vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền cho từng cơ quan, đơn vị liên quan trong mỗi nội dung phối hợp.

4. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư, doanh nghiệp trong KCN thuộc phạm vi điều chỉnh theo Khoản 2 Điều 1 Quy chế này.

5. Những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết liên quan đến các Bộ, ngành Trung ương, Ban Quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nội dung phối hợp

Ban quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các KCN trong các lĩnh vực sau đây:

1. Quản lý nhà nước về đầu tư.
2. Quản lý nhà nước về quy hoạch và xây dựng.
3. Quản lý nhà nước về đất đai và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
4. Quản lý nhà nước về môi trường.
5. Quản lý nhà nước về lao động, xuất nhập cảnh, cư trú, dịch bệnh, bảo hiểm xã hội.
6. Quản lý nhà nước về thương mại, điện, hóa chất.
7. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.
8. Quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, giao thông.
9. Quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, thuế, công tác thống kê.
10. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu.
2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.
3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.
4. Tổ chức gặp gỡ, đối thoại.
5. Các hình thức khác (gửi thư điện tử, điện thoại...).

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban quản lý:

1.1. Ban quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các KCN trên địa bàn tỉnh, chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong KCN thuộc thẩm quyền quản lý, cụ thể:

a) Chủ trì, lấy ý kiến tham gia bằng văn bản của các sở, ngành, đơn vị có liên quan; tổng hợp, báo cáo xin ý kiến chủ trương của UBND tỉnh đối với các trường hợp:

- Dự án đầu tư mới, dự án bổ sung mục tiêu đầu tư mà có mục tiêu, ngành nghề chưa có trong tính chất, ngành nghề dự án thứ cấp trong KCN đã được phê duyệt hoặc là ngành nghề kinh doanh có điều kiện;

- Dự án đầu tư mới phải xin ý kiến chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

- Dự án đầu tư mới có sử dụng máy móc thiết bị đã qua sử dụng.

- Dự án điều chỉnh các nội dung sau: Tăng quy mô diện tích đất sử dụng trên 10%; thay đổi địa điểm đầu tư; thay đổi công nghệ đã được thẩm định; chia, tách, sáp nhập dự án đồng thời với chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.

- Các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc có yếu tố nhạy cảm.

b) Xin ý kiến chủ trương của UBND tỉnh (không phải lấy ý kiến các sở, ngành) đối với các trường hợp:

- Các dự án mới, dự án thuê lại nhà xưởng, dự án điều chỉnh mục tiêu đầu tư mà mục tiêu phù hợp với tính chất KCN, ngành nghề dự án thứ cấp trong KCN đã được phê duyệt.

- Dự án đầu tư theo hình thức nhận chuyển nhượng dự án và không thay đổi mục tiêu dự án.

- Dự án điều chỉnh các nội dung sau: Tăng quy mô diện tích đất sử dụng dưới 10%; điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư mà thời gian hoàn thành dự án sau điều chỉnh vượt quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư được UBND tỉnh chấp thuận lần đầu.

- Dự án điều chỉnh phải xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy (trừ các trường hợp dự án điều chỉnh quy định tại điểm a khoản này).

c) Ban quản lý cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (không phải xin ý kiến chủ trương UBND tỉnh) đối với các dự án điều chỉnh các nội dung sau đây (trừ các dự án điều chỉnh quy định tại điểm a và điểm b khoản này):

- Thông tin nhà đầu tư, tên dự án.

- Điều chỉnh mục tiêu để tổ chức kinh tế thành lập thực hiện dự án được hoặc bỏ áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất.

- Tăng, giảm công suất;

- Giảm diện tích đất sử dụng;

- Điều chỉnh vốn không thuộc trường hợp phải trình xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy;

- Điều chỉnh thời hạn thực hiện dự án phù hợp với thời gian thuê nhà xưởng hoặc thuê lại đất có hạ tầng của các chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp;

- Dự án điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư mà thời gian hoàn thành dự án sau điều chỉnh không vượt quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư được UBND tỉnh chấp thuận lần đầu;

- Các dự án sát nhập hoặc chia, tách dự án không đồng thời với chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.

d) Các trường hợp khác Trưởng Ban Quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao của Ban Quản lý để xem xét, quyết định hoặc báo cáo đề xuất UBND tỉnh đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

1.2. Đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN: Ban quản lý là đầu mối, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành liên quan và các Nhà đầu tư tổng hợp, hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đề xuất UBND tỉnh để tham gia ý kiến, báo cáo, giải trình với các bộ, ngành và Chính phủ theo quy định.

1.3. Gửi bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sau điều chỉnh về UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, quản lý.

1.4. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện và các nội dung thực hiện theo dự án đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư thứ cấp, dự án nhà ở xã hội, ... theo quy định; định kỳ đánh giá tiến độ và hiệu quả hoạt động đầu tư trong KCN, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan thẩm quyền.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm về xúc tiến đầu tư vào các KCN gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào KCN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh tổ chức.

1.6. Phối hợp, tham gia, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các KCN phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.7. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCN và kiến nghị UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Ban quản lý xúc tiến, thu hút đầu tư vào các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các KCN phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và đúng quy định của pháp luật.

c) Xin ý kiến bằng văn bản của Ban quản lý trước khi chấp thuận nhà đầu tư mua lại cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp có dự án đầu tư trong KCN.

d) Gửi về Ban Quản lý bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có dự án đầu tư trong các KCN và các doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính trong KCN để theo dõi, thực hiện nội dung điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Thực hiện theo quy định về quan hệ phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong công tác thẩm định hồ sơ, cho ý kiến tham gia đề tổng hợp, đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trong KCN; Theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn nhà đầu tư; hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đề xuất UBND tỉnh để báo cáo giải trình các Bộ, ngành và chính phủ đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN.

b) Nghiên cứu, trả lời 01 lần bằng văn bản đảm bảo thời gian quy định trong văn bản gửi lấy ý kiến của Ban Quản lý. Quá thời hạn quy định trong văn bản gửi lấy ý kiến của Ban quản lý mà không trả lời, được xem như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung có liên quan của dự án đầu tư thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành, đơn vị. Trong trường hợp cần sửa đổi, bổ sung ý kiến, phải nêu cụ thể căn cứ pháp lý và chịu trách nhiệm về những vấn đề có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành, đơn vị.

Điều 6. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng trong KCN

1. Trách nhiệm của Ban quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện Phương án phát triển KCN trên địa bàn tỉnh (được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050); định kỳ đánh giá, rà soát, đề xuất điều chỉnh Phương án phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện, Chủ đầu tư hạ tầng KCN lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng KCN, quy hoạch phân khu xây dựng KCN, quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình Sở Xây dựng thẩm định.

c) Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các dự án đầu tư thứ cấp trong KCN thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết trong các KCN trên địa bàn tỉnh theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh.

d) Phối hợp với UBND cấp huyện lập quy hoạch chi tiết các khu tái định cư, khu nhà ở xã hội, công trình dịch vụ, tiện ích phục vụ KCN.

đ) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác trong KCN theo Luật xây dựng và phân cấp của UBND tỉnh.

e) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng đối với dự án, các công trình xây dựng được đầu tư xây dựng trong KCN theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

g) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với công trình sử dụng vốn khác tại KCN theo phân cấp của UBND tỉnh. Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong KCN theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng theo thẩm quyền. Lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng của các doanh nghiệp trong các KCN; chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý sử dụng vốn khác trong KCN theo Luật Xây dựng và phân cấp của UBND tỉnh.

b) Thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung KCN, quy hoạch phân khu xây dựng KCN, quy hoạch điều chỉnh (tổng thể, cục bộ) các quy hoạch này, trình UBND tỉnh phê duyệt; cho ý kiến về quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các dự án đầu tư thứ cấp trong KCN thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết trong các KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng trong KCN theo thẩm quyền.

d) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong KCN đối với công trình tại KCN theo thẩm quyền và phân cấp của UBND tỉnh.

3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Ban quản lý, các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện rà soát, đánh giá, tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Phương án phát triển KCN trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh kế hoạch huy động, bố trí các nguồn vốn ngân sách hằng năm, trung hạn và nguồn vốn khác để đầu tư, hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các KCN và hạ tầng xã hội phục vụ các KCN.

4. Trách nhiệm của Sở Công thương

Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, các sở ngành liên quan, UBND cấp huyện xây dựng Quy hoạch, điều chỉnh Quy hoạch hệ thống lưới điện, đảm bảo

cung cấp điện cho các KCN, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của các doanh nghiệp trong KCN.

5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

Chủ trì tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục đấu nối theo quy định của pháp luật và chấp thuận, cấp phép thi công đấu nối đường giao thông KCN với hệ thống giao thông quốc lộ, đường tỉnh theo thẩm quyền; tham gia ý kiến tổ chức giao thông trong KCN đảm bảo an toàn.

6. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Cung cấp thông tin về hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phục vụ các hoạt động quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển các KCN.

b) Đề xuất UBND tỉnh phân giao chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với từng KCN phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh và Phương án phát triển KCN trên địa bàn tỉnh.

7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Cung cấp thông tin về các phương án quy hoạch ngành nông nghiệp quản lý; hiện trạng đất rừng, công trình thủy lợi, đê điều... thuộc phạm vi quản lý phục vụ các hoạt động quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển các KCN.

8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác quản lý, triển khai thực hiện, điều chỉnh, bổ sung Phương án phát triển KCN trên địa bàn tỉnh, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng các KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và chủ đầu tư hạ tầng các KCN công bố các quy hoạch liên quan KCN theo quy định và quản lý mốc giới quy hoạch phân khu xây dựng KCN.

c) Bố trí quỹ đất, lập quy hoạch chi tiết các khu tái định cư, khu nhà ở xã hội, công trình dịch vụ, tiện ích trên địa bàn phục vụ KCN theo quy định hiện hành. Tổng hợp kế hoạch phát triển nhà ở (nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư) phục vụ KCN theo quy định hiện hành để báo cáo cấp thẩm quyền đưa vào kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh.

d) Theo dõi, quản lý quỹ đất quy hoạch phát triển KCN, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng KCN, quy hoạch khu nhà ở xã hội, công trình dịch vụ, tiện ích phục vụ KCN theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đất đai và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện chỉ đạo các chủ đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN xây dựng kế hoạch, tiến độ sử dụng đất, thu hồi đất hằng năm và 5 năm phù hợp với tiến độ dự án KCN được chấp thuận chủ trương đầu tư, các dự án liên quan báo cáo UBND cấp huyện.

b) Quản lý việc cho thuê lại đất, sử dụng đất của các doanh nghiệp trong các KCN; đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN hàng năm báo cáo và công khai diện tích đất đã cho thuê lại, chưa cho thuê lại trong KCN. Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật; các loại phí sử dụng hạ tầng liên quan khác của Chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp. Công bố công khai giá cho thuê, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các loại phí sử dụng hạ tầng của khu công nghiệp.

c) Phối hợp với UBND cấp huyện, nhà đầu tư xác định phạm vi ranh giới KCN làm cơ sở bồi thường giải phóng mặt bằng các KCN. Tăng cường cán bộ hỗ trợ UBND cấp huyện trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng KCN (nếu cần thiết). Kịp thời phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan có biện pháp giải quyết khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các KCN theo quy định pháp luật; báo cáo đề xuất UBND tỉnh đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, tình hình sử dụng đất tại các KCN; phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thanh tra, kiểm tra, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

đ) Theo dõi, đôn đốc UBND cấp huyện thực hiện công tác BTGPMB, hỗ trợ tái định cư, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

e) Hàng tháng làm việc với UBND cấp huyện, Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tiến độ công tác BTGPMB, các khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ; báo cáo đề xuất UBND tỉnh với những nội dung vượt thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì trong việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, tham mưu cho UBND tỉnh về công tác thu hồi, giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các nhà đầu tư hạ tầng; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức thuê lại đất trong KCN.

b) Phối hợp, hướng dẫn UBND cấp huyện và chủ đầu tư xây dựng hạ tầng KCN về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, thu hồi giao đất theo đúng quy định pháp luật.

c) Phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý vướng mắc liên quan đến công tác quản lý đất đai trong các KCN. Hướng dẫn, giải quyết những vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành khi có yêu cầu; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Chủ trì tổng hợp nhu cầu sử dụng đất, tiến độ sử dụng đất của các KCN, các dự án liên quan tích hợp trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của

huyện trình UBND tỉnh phê duyệt; quản lý quỹ đất KCN theo quy hoạch, phạm vi dự án, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tuyên truyền vận động, kiểm tra giám sát yêu cầu nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng và xây dựng, không để xảy ra việc coi nới, xây dựng trái phép, trục lợi chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng.

b) Tổng hợp nhu cầu, tiến độ sử dụng đất, phương hướng phát triển các KCN trên địa bàn huyện để phục vụ lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

c) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định đối với các dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN; các dự án bên ngoài hàng rào liên quan khác; đảm bảo quy trình, thủ tục, hồ sơ chặt chẽ, theo đúng quy định hiện hành của pháp luật; thực hiện cưỡng chế đối với các trường hợp chây ỳ, chống đối, không chấp hành theo quy định.

d) Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng các dự án khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; chủ trì giải quyết tồn tại, khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

đ) Phối hợp với Ban quản lý và Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết những khó khăn vướng mắc có liên quan đến các lĩnh vực quản lý đất đai của UBND cấp huyện theo thẩm quyền; phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Định kỳ hàng tháng tổ chức hội nghị làm việc báo cáo Huyện ủy, làm việc với Ban quản lý, các sở, ngành liên quan kết quả, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư.

Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và UBND cấp huyện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp trong KCN.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường các dự án thuộc đối tượng trong KCN.

c) Tiếp nhận thông tin về sự cố môi trường trong KCN và kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện phương án ứng phó và phục hồi môi trường.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thông tin với Ban Quản lý tình hình hoạt động và kết quả quan trắc tự động của hệ thống quan trắc tự động trong các khu công nghiệp; kết quả quan trắc chất lượng môi trường tại các khu công nghiệp và kết quả tổng hợp quản lý chất thải của các doanh nghiệp có dự án trong khu công nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan, thanh, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các khiếu nại, tố cáo về bảo vệ môi trường trong KCN hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài KCN thuộc thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp ứng phó và phục hồi môi trường khi có sự cố môi trường trong KCN.

đ) Tổ chức, thực hiện thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt cấp tỉnh.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý trong công tác nắm tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tổ chức lực lượng phòng ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường; phối hợp với Ban quản lý kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành pháp luật về môi trường và huy động lực lượng ứng phó, khắc phục những sự cố môi trường.

c) Phối hợp với Ban quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường cử đại diện tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khi được đề nghị.

4. Trách nhiệm của Sở Công thương

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường và Ban quản lý thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường KCN và các quy định về bảo vệ môi trường có liên quan cho các doanh nghiệp hoạt động trong KCN.

b) Cử đại diện tham gia kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường thuộc lĩnh vực công thương trong KCN.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Hỗ trợ, ứng cứu và khắc phục khi có sự cố môi trường trong KCN.

b) Tổ chức, thực hiện thẩm định cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường cho các dự án trong KCN thuộc thẩm quyền.

c) Phối hợp với các cơ quan giải quyết tranh chấp, khiếu nại về môi trường phát sinh từ KCN.

Điều 9. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về lao động, xuất nhập cảnh, cư trú, dịch bệnh, bảo hiểm xã hội

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong KCN; định kỳ 3 tháng hoặc khi có đề nghị

cùng cấp nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong KCN cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện.

b) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện hỗ trợ cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong KCN (khi có đề nghị của doanh nghiệp).

c) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc UBND tỉnh đối với lao động làm việc trong KCN, bao gồm: Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KCN; tiếp nhận báo cáo của doanh nghiệp trong KCN đối với các nội dung: cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm; cho thôi việc nhiều người lao động.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện giải quyết các tranh chấp lao động tập thể trong KCN theo quy định của pháp luật; tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết các tranh chấp lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

e) Thông báo ngay với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ, UBND cấp huyện, báo cáo UBND tỉnh đảm bảo trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông tin người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, mất tích ... trong KCN để xử lý theo Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

h) Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động theo thẩm quyền đối với các dự án sản xuất kinh doanh trong KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về lao động theo thẩm quyền; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho người lao động và người sử dụng lao động trong KCN về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động; Thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về lao động theo thẩm quyền.

b) Phối hợp Ban quản lý giải quyết, trả lời chế độ, chính sách pháp luật về lao động cho các bên tham gia tranh chấp lao động tập thể.

c) Thực hiện cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong KCN và chấp thuận nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được đối với các doanh nghiệp trong KCN.

d) Định kỳ hàng tháng trao đổi thông tin với Ban Quản lý các KCN, Công an tỉnh việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi và xác nhận miễn giấy phép lao động giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong KCN.

3. Trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh

Chỉ đạo Công đoàn các KCN phối hợp Ban quản lý đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; tham gia giải quyết tranh chấp lao động trong các doanh nghiệp KCN theo quy định.

4. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ trì tổ chức, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các doanh nghiệp, người lao động trong các KCN.

b) Chủ trì, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại các doanh nghiệp KCN và xử phạt vi phạm hành chính, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với doanh nghiệp vi phạm về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp khi ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra gửi Ban Quản lý, Công an tỉnh. Trong trường hợp cần thiết, Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan có liên quan thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tại các doanh nghiệp theo quy định.

c) Thông báo về tình hình thu nộp, nợ đọng bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp trong KCN về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý, Liên đoàn lao động tỉnh, Công an tỉnh để phối hợp theo dõi, đôn đốc, quản lý, xử lý theo quy định.

d) Phối hợp Ban quản lý giải quyết các tranh chấp lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong KCN theo Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Phối hợp Ban quản lý giải quyết các tranh chấp lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hàng tháng trao đổi thông tin với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban quản lý về xuất nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong KCN.

6. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các KCN các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao thực hiện công tác lãnh sự đối với người lao động nước ngoài làm việc trong các KCN vi phạm pháp luật, bị tai nạn, tử vong.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thẩm định, trình xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh cho phép các đoàn khách nước ngoài đến làm việc liên quan đến các KCN theo quy định.

7. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong các KCN, chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý, Công an tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong KCN; chủ trì xử lý sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra tại các doanh nghiệp trong KCN.

b) Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Trung tâm Y tế cấp huyện phối hợp với Ban Quản lý thực hiện quản lý vệ sinh lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp, dịch bệnh trong các KCN.

8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về lao động, an toàn thực phẩm, dịch bệnh, bảo hiểm xã hội, xử lý tranh chấp lao động, sự cố ... trong KCN.

Điều 10. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thương mại, điện, hoá chất

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Thực hiện cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài, đặt trụ sở tại KCN theo quy định pháp luật về thương mại. Gửi bản sao Giấy phép, Giấy phép điều chỉnh, quyết định thu hồi Giấy phép tới Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương để quản lý theo quy định.

b) Trao đổi với Công ty Điện lực Phú Thọ về nhu cầu sử dụng điện đối với các dự án có nhu cầu sử dụng điện lớn trước khi thực hiện đăng ký đầu tư cho các dự án đầu tư vào KCN.

c) Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý hóa chất.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố hóa chất trong KCN và báo cáo ngay Chủ tịch UBND tỉnh để trực tiếp chỉ đạo phương án ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố hoá chất (quy trình xử lý thông tin, nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị được thực hiện theo quy định tại Quy chế Phối hợp quản lý Nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ).

đ) Phối hợp với Sở Công thương, Công ty Điện lực tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Công thương

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về thương mại để thúc đẩy hoạt động sản xuất, lưu thông hàng hóa, xuất nhập khẩu theo hướng bền vững cho các doanh nghiệp ngành công thương hoạt động trong KCN; thực hiện quản lý hoạt động

thương mại, chống làm hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại. Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất nhập khẩu về chủ trương, chính sách pháp luật về cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, các cơ quan có liên quan: tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý hóa chất; thực hiện công tác quản lý nhà nước về hóa chất theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Phú Thọ kiểm tra định kỳ công trình cấp điện thuộc tài sản của doanh nghiệp để đảm bảo vận hành an toàn cung ứng điện không làm ảnh hưởng đến doanh nghiệp khác.

Điều 11. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp; giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư vào KCN.

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển giao công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; các chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ; phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN thực hiện các quy định về chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý thực hiện thẩm định hoặc cho ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư vào KCN theo quy định của pháp luật; thẩm định, cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; hướng dẫn điều tra, khảo sát về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của các doanh nghiệp trong các KCN; hướng dẫn thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư vào KCN.

c) Chủ trì, quản lý, kiểm soát các nguồn phóng xạ tại các KCN; kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện phương án ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trong các KCN.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quản lý các doanh nghiệp vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (loại 5) và các chất ăn mòn (loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên địa bàn các KCN.

đ) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ: Về chuyển giao công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; các chính sách hỗ

trợ đầu tư đổi mới công nghệ...; định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm.

e) Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ như tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, an toàn bức xạ hạt nhân, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ.

g) Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN các nội dung về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia; hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; công bố hợp chuẩn; công bố hợp quy; công bố tiêu chuẩn áp dụng; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; đăng ký mã số mã vạch; ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa; thực hiện phép đo, quản lý phương tiện đo, kiểm soát định lượng của hàng đóng gói sẵn; xử lý các thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại có liên quan đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cơ quan trong nước và ngoài nước.

h) Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp đề xuất, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi các KCN, trong đó quan tâm các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ tiên tiến, vật liệu mới, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, công nghệ xử lý môi trường và các vấn đề xã hội tại các KCN; hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN quy trình, thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

Điều 12. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, giao thông

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND các cấp huyện tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, an toàn giao thông tại các KCN.

b) Chỉ đạo các chủ đầu tư hạ tầng các KCN hoàn thiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các KCN theo quy hoạch đã được duyệt, đầu tư xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy, tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; tổ chức lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông, bán hàng rong trong các KCN.

c) Phối hợp hướng dẫn và đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp KCN lắp đặt hệ thống camera an ninh ở những nơi trọng yếu để giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự; đôn đốc các doanh nghiệp KCN tăng cường lực lượng để bảo vệ tài sản, phòng, chống cháy nổ; kịp thời phát hiện và phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự xảy ra trong địa bàn KCN.

d) Tiếp nhận thông tin về sự cố cháy, nổ trong các KCN và kịp thời thông báo cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy, Công an tỉnh, UBND cấp

huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

đ) Phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Công an tỉnh trong công tác vận động, hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản bảo đảm an ninh, trật tự, “KCN an toàn về an ninh, trật tự”, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và “không có tệ nạn ma túy”.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tại các doanh nghiệp trong KCN, an toàn giao thông trong các KCN; huy động các nguồn lực trong KCN và nhân dân tại địa phương nhằm hỗ trợ tối đa cho công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

b) Tham gia ý kiến với Ban quản lý về giải pháp phòng cháy, chữa cháy, cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt và các văn bản nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án, công trình do Ban Quản lý cấp Giấy phép xây dựng trong KCN đảm bảo thời gian theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, góp phần giữ gìn an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội; phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc trong các KCN.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý xây dựng và tổ chức hoạt động lực lượng tự vệ và động viên công nghiệp phục vụ nhiệm vụ quốc phòng đối với các doanh nghiệp trong KCN theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh thực hiện quy hoạch các dự án giao thông để đảm bảo kết nối, phát triển các KCN.

5. Trách nhiệm của UBND các huyện

a) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ban quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý về an ninh trật tự, giữ gìn an ninh và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông; tăng cường các biện pháp quản lý cư trú tại các khu vực xung quanh KCN; đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác xảy ra tại các KCN trên địa bàn cấp huyện.

b) Chỉ đạo lực lượng chức năng đảm bảo lưu thông và an toàn giao thông trong và xung quanh các KCN, nhất là giao thông tại các nút giao thông ra, vào các KCN.

Điều 13. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, thuế, công tác thống kê

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

a) Phối hợp với Cơ quan Thuế đơn đốc các doanh nghiệp trong KCN chấp hành đầy đủ nghĩa vụ về thuế, hải quan.

b) Nhận báo cáo thống kê và báo cáo tài chính doanh nghiệp của các doanh nghiệp trong các KCN; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, hoạt động của các dự án đầu tư báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định và cung cấp thông tin cho các sở, ngành và UBND cấp huyện để theo dõi và phối hợp chỉ đạo, quản lý; báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước được ủy quyền về các cơ quan đã ủy quyền theo quy định.

2. Trách nhiệm của Cơ quan quản lý thuế

a) Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn pháp luật về thuế và trả lời các nhà đầu tư trong KCN về các vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tài chính thuộc phạm vi quản lý của Cơ quan thuế khi có văn bản đề nghị của nhà đầu tư. Công khai các thủ tục hành chính về thuế và hướng dẫn việc kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế, miễn giảm thuế cho nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật.

b) Phối hợp cung cấp số liệu nộp thuế, nợ thuế định kỳ 6 tháng, hàng năm, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong KCN và khi có đề nghị của Ban Quản lý theo quy định của Luật quản lý thuế để phối hợp theo dõi, đơn đốc và xử lý vi phạm.

3. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp trong KCN các chính sách pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, về công tác quản lý hải quan; giải quyết kịp thời những vướng mắc về thủ tục hải quan cho người khai hải quan và doanh nghiệp.

b) Kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền những vấn đề liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu phát triển.

c) Định kỳ hàng quý và khi có đề nghị của Ban Quản lý và các cơ quan có liên quan cung cấp số liệu về xuất nhập khẩu, kết quả thu nộp ngân sách, giá trị hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCN, thông tin các doanh nghiệp trong KCN bị công khai thông tin do vi phạm hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu.

d) Thực hiện xác nhận việc đáp ứng các điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với doanh nghiệp chế xuất trước khi chính thức đi vào hoạt động.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc xác nhận ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp trong KCN.

5. Trách nhiệm của Cục Thống kê tỉnh

Chủ trì hướng dẫn biểu mẫu, phương pháp xử lý tổng hợp số liệu thống kê; hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ về thống kê cho các doanh nghiệp trong các KCN; tổ chức thực hiện công tác thống kê hoạt động sản xuất kinh doanh đối với doanh nghiệp trong KCN.

Điều 14. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Trách nhiệm của Ban quản lý

Thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCN trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban quản lý; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các cơ quan

a) Các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm xây dựng, phê duyệt hoặc trình người có thẩm quyền phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm; gửi Ban quản lý nếu có đối tượng thanh tra, kiểm tra trong các KCN; mời Ban quản lý cử đại diện tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra.

b) Đối với các cơ quan (Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan Phú Thọ và Bảo hiểm xã hội tỉnh) do cấp trên ngành dọc ở Trung ương phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm có trách nhiệm phối hợp rà soát xây dựng chương trình thanh tra, kiểm tra của ngành tuân thủ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Gửi Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của đơn vị mình về UBND tỉnh (thông qua Thanh tra tỉnh), Ban Quản lý. Các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất, sau khi giải quyết theo quy định, cơ quan chức năng phải thông báo kịp thời cho Ban Quản lý biết để phối hợp.

c) Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phúc tra (nếu có). Kết quả thanh tra, kiểm tra, phúc tra và xử lý vi phạm được gửi cho Ban Quản lý để theo dõi, phối hợp đôn đốc thực hiện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện, chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN tổ chức thực hiện Quy chế này; phổ biến tới các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN các nội dung Quy chế; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế, định kỳ 06 tháng (trước ngày 01/6) và hàng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các cơ quan liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm các nội dung của Quy chế này. Đối với trường hợp các khu công nghiệp nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên; các sở, ngành, địa phương cần phối hợp chặt chẽ để giải quyết các vấn đề liên quan; nhất là trên các lĩnh vực (đất đai, xây dựng, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường,...).

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan phối hợp và UBND cấp huyện phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và đúng các quy định hiện hành của pháp luật./.